

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC THIẾT KẾ DỰ ÁN CỘNG ĐỒNG
CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Trần Mỹ Huyền
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt: Bài báo viết về kết quả nghiên cứu thực trạng phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên trường đại học. Nghiên cứu tiến hành khảo sát trên 100 GV và 300 SV năm thứ 3 - 4 đang học tập tại 3 trường đại học (trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Học viện Phụ nữ Việt Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền) và 45 khách thể là các lực lượng xã hội bao gồm 18 người từ các tổ chức phi chính phủ, 15 người từ các doanh nghiệp và 12 người là các lực lượng chính quyền địa phương. Trong nghiên cứu này chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu điều tra bằng bảng hỏi và phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc.

Từ khóa: Phát triển, năng lực thiết kế dự án cộng đồng, sinh viên

THE CURRENT STATE OF DEVELOPING COMMUNITY PROJECT DESIGN
COMPETENCE AMONG UNIVERSITY STUDENTS

Tran My Huyen
Hanoi National University of Education

Abstract: This paper presents the results of a study on the current state of developing community project design competence among university students. The research was conducted through a survey involving 100 lecturers and 300 third- and fourth-year students from three universities (Hanoi National University of Education, Vietnam Women's Academy, and Academy of Journalism and Communication), as well as 45 representatives from social sectors, including 18 individuals from non-governmental organizations, 15 from businesses, and 12 from local government authorities. In this study, we employed survey questionnaires and semi-structured interview methods.

Keyword: Development, Fostering, Enhancement

Nhận bài: 16/04/2025

Phản biện: 20/05/2025

Duyệt đăng: 23/05/2025

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại hướng tới phát triển toàn diện năng lực người học, việc đào tạo sinh viên không chỉ dừng lại ở trang bị kiến thức chuyên môn mà còn cần chú trọng bồi dưỡng các năng lực ứng dụng, đặc biệt là năng lực thiết kế và triển khai các dự án thực tiễn. Một trong những loại hình dự án tiêu biểu, mang giá trị nhân văn và gắn liền với sự phát triển bền vững là dự án cộng đồng. Việc tham gia thiết kế và thực hiện các dự án cộng đồng giúp sinh viên phát huy tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, đồng thời nuôi dưỡng tinh thần trách nhiệm với xã hội.

Tuy nhiên, trên thực tế, việc phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng trong các trường đại học hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế, cả về nội dung đào tạo, hình thức triển khai và phương pháp đánh giá.

Do đó, việc nghiên cứu thực trạng phát triển năng lực này cho sinh viên là cần thiết nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện, từ đó đề xuất các định hướng và giải pháp phù hợp trong tổ chức dạy học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trẻ có năng lực hành động và trách nhiệm cộng đồng.

Bài báo này tập trung khảo sát, phân tích thực trạng phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên tại một số trường đại học ở Hà Nội thông qua ý kiến đánh giá của giảng viên, sinh viên và các lực lượng xã hội. Kết quả nghiên cứu là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng của sinh viên các trường đại học

Bảng 1. Kết quả thực hiện mục tiêu phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng của sinh viên các trường đại học

TT	Mục tiêu	Kết quả thực hiện mục tiêu giáo dục					
		Đánh giá của giảng viên		Đánh giá của các LLXH		Đánh giá của sinh viên	
		ĐTB	TB	ĐTB	TB	ĐTB	TB
1	Nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ về thiết kế dự án cộng đồng	3.64	2	3.40	2	3.51	2

2	Giúp sinh viên nâng cao khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề	3.46	3	3.29	3	3.47	3
3	Giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và khả năng lãnh đạo	3.72	1	3.44	1	3.61	1
4	Gắn kết lý thuyết với thực tiễn	3.31	4	3.20	4	3.25	4
5	Góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội và tinh thần cống hiến của sinh viên đại học	3.20	5	3.11	5	3.18	5
6	Tạo cơ hội cho SV có nhiều trải nghiệm xã hội	3.02	6	3.04	6	3.10	6
Tổng		3.39		3.25		3.35	

Kết quả ở bảng trên cho thấy có sự tương đồng về đánh giá giữa các nhóm khách thể. ĐTB (Điểm trung bình) của các nhóm khách thể đạt mức trung bình khá. Cụ thể ĐTB của GV (Giảng viên) là 3.39, ĐTB của các LLXH (Lực lượng xã hội) là 3.25 và của SV (Sinh viên) là 3.35. Mục tiêu được thực hiện tốt nhất là “Giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và khả năng lãnh đạo” được đánh giá thực hiện cao nhất với ĐTB lần lượt là 3.72, 3.44 và 3.61. Mục tiêu được thực hiện tốt thứ 2 là “Nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ

về thiết kế dự án cộng đồng”. Mục tiêu xếp thứ 3 là “Giúp sinh viên nâng cao khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề”. Kết quả cho thấy những mục tiêu trực tiếp về phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng và phát triển các kỹ năng mềm và những năng lực cốt lõi của thế kỷ 21 được thực hiện tốt nhất. Mục tiêu “Tạo cơ hội cho SV có nhiều trải nghiệm xã hội” có ĐTB thấp nhất.

2.2. Thực trạng thực hiện nội dung phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên các trường đại học

Bảng 2. Mức độ thực hiện nội dung phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng đồng c ho sinh viên các trường đại học

TT	Mục tiêu	Kết quả thực hiện mục tiêu giáo dục					
		Đánh giá của giảng viên		Đánh giá của các LL		Đánh giá của sinh viên	
		ĐTB	TB	ĐTB	TB	ĐTB	TB
1	Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng và kỹ năng khảo sát và phân tích nhu cầu của cộng đồng	3.49	2	3.35	2	3.47	2
2	Phát triển kiến thức và kỹ năng lập kế hoạch hiện dự án	3.42	3	3.29	3	3.37	3
3	SV được học cách kiến thức và kỹ năng liên quan đến năng lực tham vấn các chuyên gia về những nội dung đã thiết kế trong dự án	3.32	4	3.20	4	3.31	4
4	SV được trang bị các kiến thức và kỹ năng điều chỉnh và hoàn thiện dự án dựa trên ý kiến tham vấn	3.20	5	3.11	5	3.25	5
5	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng mềm hỗ trợ khi tham gia dự án cộng đồng	3.56	1	3.49	1	3.51	1
Tổng		3.39		3.29		3.38	

Số liệu bảng trên cho thấy không có sự khác biệt trong đánh giá giữa 3 nhóm khách thể. Cả 3 nhóm đều đánh giá các nội dung phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên các trường đại học được thực hiện ở mức độ “Ít thường xuyên” và cận “Thường xuyên”. Nội dung “Trang

bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng mềm hỗ trợ khi tham gia dự án cộng đồng” được thực hiện ở mức độ “Thường xuyên” nhất với ĐTB là 3.39 của GV, 3.29 của các LLXH và 3.38 của SV. Nội dung được đánh giá thực hiện thường xuyên thứ 2 là “Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng và

kỹ năng khảo sát và phân tích nhu cầu của cộng đồng”. Kết quả này cho thấy phù hợp với năng lực thành phần được SV đánh giá cao là “Năng lực khảo sát và phân tích nhu cầu cộng đồng” khi đánh giá mức độ năng lực thiết kế dự án cộng đồng của sinh viên.

Nội dung được thực hiện ở mức thường xuyên thứ 3 là “Phát triển kiến thức và kỹ năng lập kế hoạch hiện dự án”. Nội dung ít được thực hiện nhất là “SV được trang bị các kiến thức và kỹ năng điều chỉnh và hoàn thiện dự án dựa trên ý kiến tham vấn”. Kết quả này cho thấy do ít được thực hiện nên đây cũng là năng lực được cả 3 nhóm khách thể đánh giá thấp nhất.

2.3. Thực trạng mức độ thực hiện các con đường phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên các trường đại học

Có sự chênh lệch giữa các ý kiến đánh giá của nhóm GV, SV và các LLXH về mức độ thực hiện các con đường phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho SV. Nhóm GV và SV có ý kiến đánh giá tương đồng. Trong 3 con đường phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho SV các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội con đường được 2 nhóm khách thể khảo sát là GV và SV đánh giá thực hiện thường xuyên nhất là con đường “Thông qua dạy học các môn học” và đứng thứ 2 là “Thông qua hoạt động Đoàn thanh niên”. Con đường “Thông qua hoạt động trải nghiệm” được GV và SV đánh giá ở mức độ thực hiện ít nhất. Tuy nhiên các LLXH lại có ý kiến ngược lại. Cụ thể các LLXH đánh giá con đường “Thông qua hoạt động trải nghiệm” được đánh giá thực hiện ở mức “Thường xuyên” nhất còn con đường “Thông qua dạy học các môn học” được đánh giá thực hiện ít nhất. Kết quả này cũng đúng với đặc thù của các khách thể khảo sát vì GV và SV liên quan nhiều đến dạy học còn các LLXH liên quan nhiều đến hoạt động

trải nghiệm cộng đồng.

2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên các trường đại học

Kết quả thu được cho thấy có sự tương đồng về kết quả đánh giá giữa 3 nhóm khách thể khảo sát.

- Về chủ thể đánh giá cả 3 nhóm khách thể đều đánh giá GV là chủ thể đánh giá năng lực thiết kế dự án CD của SV thường xuyên nhất. Tiếp đến là đánh giá đồng đẳng của SV, rồi đến SV tự đánh giá và cuối cùng là các tổ chức xã hội đánh giá.

- Về phương pháp đánh giá cả 3 nhóm khách thể khảo sát đều cho rằng “Kiểm tra lý thuyết” được thực hiện thường xuyên hơn so với “Thực hành các dự án”.

- Về công cụ đánh giá có sự chênh lệch giữa đánh giá của GV, SV và các LLXH. Nhóm GV và SV chú trọng đánh giá bài “Thuyết trình” sau đó đến “Bài tập lớn” và cuối cùng là “Sản phẩm dự án”. Các LLXH lại đánh giá “Sản phẩm dự án” rồi đến “Bài tập lớn” và cuối cùng là bài “Thuyết trình”.

III. KẾT LUẬN

Các mục tiêu về phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên được nhận thức đúng và một số mục tiêu thực hiện có kết quả khá.

Để đạt được mục tiêu phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội đã thực hiện nhiều nội dung khác nhau. Những nội dung về phát triển các kỹ năng mềm và các năng lực chung như năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề hay nội dung trực tiếp hướng tới phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên được thực hiện ở mức thường xuyên hơn và cũng đạt kết quả cao hơn.

Kết quả khảo sát cho thấy các trường đại học đã thực hiện đa dạng các phương pháp kiểm tra đánh giá, công cụ đánh giá và nội dung đánh giá kết quả phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Minh Lộc. (2020). Thiết kế dự án cộng đồng: Thực trạng và giải pháp. Tạp chí Khoa học Xã hội, 12(4), 30-35
2. Nguyễn Thị Mai (2019), “*Phát triển năng lực quản lý dự án cộng đồng cho sinh viên*”, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Trần Thị Minh (2018). “Phát triển năng lực thiết kế dự án cộng đồng cho sinh viên các trường đại học.” Tạp chí Khoa học Giáo dục, 23(5), tr. 45-53